

Bản án số: **148/2024/HNGĐ-ST**

Ngày 26/9/2024

*V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con,  
chia tài sản khi ly hôn.*

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲ HỢP – TỈNH NGHỆ AN**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trương Thị Thu Hà

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Đặng Thế Quế

Bà Hoàng Thị Đào

***Thư ký phiên tòa:*** Ông Phan Văn Vận – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:*** Ông Vi Ngọc Sơn – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 95/2024/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 7 năm 2024 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con, chia tài sản khi ly hôn” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 92/2024/QĐXXST- HNGĐ ngày 09 tháng 9 năm 2024, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Th**, sinh năm 1987

Nơi đăng ký HKTT: Xóm N, xã Ch, huyện Q, tỉnh Nghệ An

Nơi ở hiện tại: Xóm S, xã Th, huyện Q, tỉnh Nghệ An (Có mặt)

Bị đơn: Anh **Hà Văn Th**, sinh năm 1985

Nơi cư trú: Xóm N, xã Ch, huyện Q, tỉnh Nghệ An (Vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Trong đơn xin ly hôn và tại biên bản ghi lời khai nguyên đơn chị Nguyễn Thị Th trình bày: Chị Nguyễn Thị Th và anh Hà Văn Th kết hôn vào ngày 28/3/2011, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Thọ Hợp, huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An. Sau khi kết hôn, chị Th và anh Th sống chung không hạnh phúc mà thường xuyên

xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do anh Th sống không có trách nhiệm với gia đình, không chịu khó làm ăn mà mọi việc trong gia đình đều do một tay chị Th gánh vác. Hai bên gia đình khuyên giải nhiều lần nhưng anh Th vẫn không thay đổi, dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng ngày thêm trầm trọng. Vợ chồng mâu thuẫn, không thể sống chung nên từ đầu năm 2022 đến nay chị Th đã đưa các con về bên ngoại sống ly thân anh Th. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, hai bên không thể tiếp tục sống chung nên chị Th yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị Th và anh Th được ly hôn.

Chị Th và anh Th có 02 người con chung là Hà Phương Th, sinh ngày 29/3/2012 và Hà An N, sinh ngày 25/6/2017. Ly hôn, chị Th yêu cầu được giao nuôi các con và không yêu cầu anh Th phải cấp dưỡng nuôi con.

Chị Th không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản.

Chị Th và anh Th không có khoản nợ gì chung.

Đối với bị đơn anh Hà Văn Th, quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ kiện, mặc dù nhận được thông báo thụ lý vụ án và được giao nhận giấy triệu tập, thông báo hợp lệ nhưng anh Th không có mặt để lấy lời khai, không tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và phiên hòa giải. Tại phiên tòa, mặc dù đã được giao nhận giấy triệu tập hợp lệ nhưng anh Th vắng mặt lần thứ hai không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp phát biểu ý kiến: Qua kiểm sát giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án đến trước khi đưa vụ án ra xét xử và tại phiên tòa thấy rằng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự. Bị đơn không chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự, vắng mặt tại phiên tòa lần thứ 2 không có lý do.

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 điều 56, Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình; khoản 4 điều 147, khoản 3 điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, xử: Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Th được ly hôn anh Th; Về con chung: Giao con chung Hà Phương Th, sinh ngày 29/3/2012 và Hà An N, sinh ngày 25/6/2017 cho chị Th trực tiếp nuôi dưỡng, tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh Th. Về tài sản: Chị Th không yêu cầu giải quyết nên đề nghị không xem xét; Về án phí: Chị Th phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi xem xét các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Quan hệ pháp luật được xác định trong vụ án là “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con, chia tài sản khi ly hôn” theo quy định tại khoản 1 điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn anh Hà Văn Th có hộ khẩu thường trú tại xóm N, xã Ch, huyện Q, tỉnh Nghệ An nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An theo quy định tại điểm a khoản 1 điều 35, điểm a khoản 1 điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Hôn nhân của chị Th và anh Th là hôn nhân hợp pháp, đảm bảo về điều kiện kết hôn và được đăng ký kết hôn đúng quy định. Sau khi kết hôn, chị Th, anh Th sống chung không hạnh phúc mà thường xuyên xảy ra mâu thuẫn và từ năm 2022 đến nay chị Th, anh Th đã sống ly thân. Quá trình giải quyết vụ án chị Th một mực xin ly hôn anh Th, tại phiên toà chị Th vẫn cương quyết giữ nguyên yêu cầu đó. Xét thấy hôn nhân của chị Th, anh Th lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, do đó chấp nhận yêu cầu của chị Th, cho chị Th được ly hôn anh Th.

Về con chung: Con chung của chị Th, anh Th là cháu Hà Phương Th và Hà An N. Từ khi chị Th, anh Th sống ly thân đến nay, cháu Th và cháu N sống cùng chị Th, do chị Th trực tiếp nuôi dưỡng. Xét thấy, chị Th có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, có các điều kiện đảm bảo cho việc học tập, giáo dục con phát triển lành mạnh, cháu Th và cháu Na cũng có nguyện vọng được sống với mẹ. Do đó, căn cứ quyền lợi mọi mặt của các con chung, chấp nhận yêu cầu của chị Th, giao cháu Th và cháu N cho chị Th trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh Th.

Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Th không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Đối với anh Hà Văn Th, quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án, mặc dù được giao nhận giấy triệu tập, thông báo hợp lệ nhưng anh Th không có mặt để lấy lời khai, không tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và phiên hòa giải. Tại phiên toà, mặc dù đã được giao nhận giấy triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nhưng anh Th vắng mặt không có lý do, do đó căn cứ vào khoản 3 điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự để xét xử vụ án vắng mặt anh Th.

[4] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Th phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 điều 28, điểm a khoản 1 điều 35, điểm a khoản 1 điều 39, khoản 4 điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, xử:

**Về quan hệ hôn nhân:** Chị Nguyễn Thị Th được ly hôn anh Hà Văn Th.

**Về con chung:** Giao con chung Hà Phương Th, sinh ngày 29/3/2012 và Hà An N, sinh ngày 25/6/2017 cho chị Nguyễn Thị Th trực tiếp nuôi dưỡng kể từ tháng 10/2024 cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh Hà Văn Th. Bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Vì quyền và lợi ích của con chung, hai bên có quyền yêu cầu cấp dưỡng nuôi con và thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

**Về án phí:** Chị Nguyễn Thị Th phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), số tiền trên được khấu trừ trong số tiền tạm ứng án phí 300.000,đ chị Nguyễn Thị Th đã nộp theo biên lai thu số 0006190 ngày 17 tháng 7 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Hợp.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án.

### **Nơi nhận:**

- Các đương sự
- TAND tỉnh Nghệ An
- VKSND huyện Quỳnh Hợp;
- THADS huyện Quỳnh Hợp;
- UBND xã Châu Đình;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Trương Thị Thu Hà**